

HỒ SƠ MỜI ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Quyết định số: _____ /QĐ-SNNMT ngày /4/2026 của Sở NN&MT)

1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá

1.1. Loại khoáng sản: Khoáng sản chính là đá làm đá ốp lát.

1.2. Địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá: xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu.

1.3. Tọa độ, diện tích đưa ra đấu giá

Tên điểm góc	Tọa độ Hệ VN-2000 kinh tuyến trực 103 ⁰ múi 3 ⁰		Tọa độ Hệ VN-2000 kinh tuyến trực 105 ⁰ múi 6 ⁰		Diện tích	Ghi chú
	X (m)	Y (m)	X (m)	Y (m)		
1	2442225,07	522357,60	2442553	316001	16,8	Tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023, mỏ có tên là “mỏ đá hoa Phiêng Én”
2	2442156,60	522549,49	2442482	316192		
3	2441378,84	522261,71	2441708	315894		
4	2441443,38	522073,87	2441775	315707		
Diện tích: 16,8 ha						

2. Địa điểm, thời gian tổ chức cuộc đấu giá

2.1. Địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Tại hội trường của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tòa nhà số 01, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu)

2.2. Thời gian tổ chức cuộc đấu giá: 09 giờ 30 ngày 24/5/2026

3. Thông tin về địa chất khoáng sản

Khu vực mỏ thuộc khu vực đã được điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản tỷ lệ 1/50.000 thuộc nhóm Tờ Lai Châu do Liên đoàn Intergeo thực hiện xong năm 2022. Theo báo cáo kết quả khảo sát đánh giá tiềm năng mỏ đá hoa Phiêng Én năm 2025, tài nguyên khoáng sản của mỏ ở cấp 333 là 93.516 m³.

4. Điều kiện khai thác, hiện trạng về cơ sở hạ tầng và sử dụng đất

4.1. Đặc điểm địa hình

Toàn bộ diện tích khu vực đấu giá khoáng sản phân bố trên dạng địa hình đồi núi có cao độ địa hình từ +212 m đến +416m; Khu vực mỏ không có suối cắt qua.

4.2. Giao thông

Khu vực đấu giá chưa có đường giao thông đi vào, có thể đi bằng đường thủy sông Đà.

4.3. Liên quan đến dân cư, công trình

Trong diện tích mỏ đá hoa Phiêng Én không có dân cư, công trình nào.

4.4. Về quy hoạch, đất đai, lâm nghiệp.

- Mỏ thuộc Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023; phù hợp với Quy hoạch tỉnh Lai Châu được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1585/QĐ-TTg ngày 07/12/2023, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh tại Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 27/02/2026

- Về lâm nghiệp: Quy hoạch rừng sản xuất 7,08 ha (*rừng tự nhiên 2,9471 ha; đất trống 4,1329 ha*); Ngoài quy hoạch lâm nghiệp: 9,0 ha (*rừng tự nhiên 2,0595 ha; đất trống 6,9405 ha*).

- Sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất: Khu vực mỏ phù hợp với đất hoạt động khoáng sản trong Quy hoạch chung xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

5. Phương thức tham khảo thông tin

Các tổ chức, cá nhân có thể tham khảo tài liệu tại Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu theo quy định hiện hành.

6. Giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước

6.1. Giá khởi điểm: 1%

6.2. Bước giá: 0,1%.

6.3. Tiền đặt trước: 715.397.400 đồng

7. Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá

Tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải đáp ứng đủ các yêu cầu sau đây:

7.1. Có văn bản, tài liệu trong hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá gồm:

a) Bản chính: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (*mẫu số 01, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025*)

b) Bản chính: Bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (*mẫu số 02, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025*)

c) Bản sao hợp lệ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hợp tác xã.

Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số

21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ để chứng minh có vốn chủ sở hữu bảo đảm ít nhất bằng 10.075.084.832 đồng theo một trong các hình thức sau:

- Có vốn chủ sở hữu được xác định theo hồ sơ như sau:

+ Đối với tổ chức, cá nhân thành lập trước năm nộp hồ sơ, vốn chủ sở hữu được xác định theo báo cáo tài chính của năm trước liền kề năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính trong năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán;

+ Đối với tổ chức, cá nhân mới thành lập trong năm nộp hồ sơ, vốn chủ sở hữu được xác định theo báo cáo tài chính trong năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán.

- Được bảo lãnh ngân hàng;

- Có vốn chủ sở hữu kết hợp với phần bảo lãnh ngân hàng.

c) Bản sao hợp lệ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hợp tác xã

7.2. Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản hoặc khai thác khoáng sản quy định tại Điều 37 và Điều 53 Luật Địa chất và khoáng sản

7.3. Về năng lực, nghĩa vụ tài chính:

a) Phải đáp ứng tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 26 của Nghị định Nghị định số 193/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ; có vốn chủ sở hữu bảo đảm ít nhất bằng 10.075.084.832 đồng.

b) Đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá, tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá phải hoàn thành các nghĩa vụ tài chính liên quan đến các giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản đã được cấp phép, bao gồm:

- Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

- Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

- Thuế tài nguyên đối với khoáng sản;

- Tiền ký quỹ bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản.

(Do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chưa hoàn thành việc xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản và kết nối, chia sẻ thành công với cơ sở dữ liệu ngành thuế để tra cứu nên các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải tự chịu trách nhiệm về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính nêu trên)

8. Các biểu mẫu kèm theo

Phiếu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (mẫu số 01)

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LAI CHÂU

Mẫu số 01: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ
THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

..... (Tên tổ chức, cá nhân đăng ký đấu giá).....

Trụ sở tại:

Điện thoại:..... Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... (tên cơ quan giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)..... cấp; hoặc Giấy phép đầu tư số..... ngày..... tháng..... năm..... do.....(Tên cơ quan cấp giấy phép đầu tư)..... cấp; hoặc Quyết định thành lập văn phòng đại diện (chi nhánh)¹ số..... ngày..... tháng..... năm..... do.....(Tên cơ quan quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh).....; hoặc Căn cước công dân² số..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đá ốp lát, mỹ nghệ tại khu vực mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu

..... (Tên tổ chức, cá nhân đăng ký đấu giá)..... cam kết:

1. Đã nghiên cứu tài liệu khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ mời đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá và tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Chấp nhận tham gia đấu giá theo hình thức đấu giá mà Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu lựa chọn cho cuộc đấu giá.

3. Khi tham gia đấu giá, (Tên tổ chức, cá nhân đăng ký đấu giá)..... cam kết thực hiện đúng quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Tên tổ chức, cá nhân
 (Ký tên, đóng dấu)

¹ Áp dụng đối với doanh nghiệp nước ngoài trong trường hợp đấu giá tại khu vực khoáng sản chưa có kết quả thăm dò khoáng sản

² Áp dụng đối với cá nhân